

Số: 230/2026/QĐST-DS

Cà Mau, ngày 19 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, khoản 1 Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 289/2026/TLST - DS ngày 26 tháng 5 năm 2026;

Xét thấy: Theo đơn khởi kiện, ông **Trương Quốc V** và bà **Phan Kim V1** yêu cầu ông **Lâm Nhật T** tháo dỡ hàng rào trên phần đất tranh chấp để giao trả lại phần đất mà ông **T** đã lấn chiếm ngang 02m x dài 20m bằng 40m², đất tại **ấp V, xã V, tỉnh Cà Mau** (Phần đất trên đã được **Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B** cũ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 495108 ngày 06/10/2022 cho ông **Trương Quốc V** và bà **Phan Kim V1**, tại thửa đất số 116, tờ bản đồ số 18)

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, ông **Trương Quốc V** và bà **Phan Kim V1** có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện nêu trên đối với bị đơn ông **Lâm Nhật T**. Việc rút đơn khởi kiện của ông **Trương Quốc V** và bà **Phan Kim V1** là hoàn toàn tự nguyện.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 289/2026/TLST - DS ngày 26 tháng 5 năm 2026 về việc: “*Tranh chấp đòi quyền sử dụng đất*”, giữa:

- Nguyên đơn:

1. Ông **Trương Quốc V**, sinh ngày 01/12/1958. Căn cước công dân số 096058000142 cấp ngày 02/4/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Bà **Phan Kim V1**, sinh ngày 10/4/1961. Căn cước công dân số 095161000111 cấp ngày 02/4/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Cùng địa chỉ: **Số A, đường B, khóm B, phường B, tỉnh Cà Mau.**

- Bị đơn: Ông **Lâm Nhật T**. Địa chỉ: **Ấp V, xã V, tỉnh Cà Mau.**

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

1. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc phần đất tranh chấp số tiền 1.020.000 đồng (Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Ông **Trương Quốc V** và bà **Phan Kim V1** phải chịu. Ông **Trương Quốc V** và bà **Phan Kim V1** đã nộp đủ và đã chi phí hết.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ông **Trương Quốc V** và bà **Phan Kim V1** do thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp án phí.

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 7 – Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kiều Anh